

Số: /TB-SNV

Trà Vinh, ngày 30 tháng 11 năm 2020

THÔNG BÁO
Về việc thi tuyển công chức năm 2020

Căn cứ Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh tổ chức tuyển dụng công chức năm 2020; ý kiến của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh tại Công văn số 53-CV/BTCTU ngày 25 tháng 11 năm 2020 Sở Nội vụ thông báo tổ chức thi tuyển công chức năm 2020, như sau:

I. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ THI TUYỂN

1. Người đăng ký dự tuyển phải có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo, loại hình đào tạo, văn bằng, chứng chỉ, trường công lập, trường ngoài công lập được đăng ký dự tuyển:

- a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- b) Đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có Phiếu đăng ký dự tuyển, có lý lịch rõ ràng;
- d) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp nhu cầu tuyển dụng. Cụ thể:

- Về trình độ chuyên môn: có bằng tốt nghiệp chuyên môn với trình độ và ngành, chuyên ngành đào tạo phù hợp với trình độ và ngành, chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

+ Trường hợp người đăng ký dự tuyển sử dụng văn bằng chuyên môn sau đại học để đăng ký dự tuyển thì ngành, chuyên ngành đã được đào tạo ở trình độ đại học phải phù hợp với ngành, chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

+ Bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp được sử dụng để đăng ký dự tuyển thì phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận, chứng nhận theo quy định.

- Về trình độ ngoại ngữ: có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp đối với công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số.

+ Việc xác định chứng chỉ, trình độ ngoại ngữ tương đương ngoại ngữ bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT ngày 27 tháng 10 năm 2014 và Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Trường hợp người đăng ký dự tuyển có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp (cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có thẩm quyền cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo) được sử dụng thay thế cho chứng chỉ ngoại ngữ nếu đăng ký dự tuyển vào cơ quan đóng trên địa bàn thuộc vùng dân tộc thiểu số tỉnh Trà Vinh (vùng dân tộc thiểu số theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020).

- Về trình độ tin học: có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học được xác định đạt trình độ tương đương chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc có văn bằng chuyên môn thuộc nhóm ngành máy tính và công nghệ thông tin. Việc xác định chứng chỉ, trình độ tin học tương đương chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản thực hiện theo Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Công văn số 3656/BTTTT-CNTT ngày 15 tháng 12 năm 2014 và Công văn số 3562/BTTTT-CNTT ngày 03 tháng 11 năm 2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

(Đính kèm: Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT ngày 27 tháng 10 năm 2014 và Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 3656/BTTTT-CNTT ngày 15 tháng 12 năm 2014 và Công văn số 3562/BTTTT-CNTT ngày 03 tháng 11 năm 2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông; Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020 và Danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh Trà Vinh)

- Đối với yêu cầu chứng chỉ quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch: người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng công chức sẽ được tạo điều kiện cử đi bồi dưỡng theo tiêu chuẩn quy định.

đ) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

e) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;

g) Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:

a) Không cư trú tại Việt Nam;

b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

II. VỊ TRÍ, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU VỀ TRÌNH ĐỘ, CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO VÀ CÁC YÊU CẦU KHÁC THEO VỊ TRÍ VIỆC LÀM DỰ TUYỂN

1. Thi tuyển công chức cho các cơ quan Nhà nước cấp huyện, cấp tỉnh là 55 chỉ tiêu cho 51 vị trí việc làm, cụ thể:

- Tuyển dụng công chức ngạch chuyên viên: 53 chỉ tiêu;

- Tuyển dụng công chức ngạch kế toán viên: 02 chỉ tiêu.

(Đính kèm Phụ lục I danh sách vị trí, chỉ tiêu, yêu cầu tuyển dụng công chức cho các cơ quan Nhà nước cấp huyện, cấp tỉnh)

2. Thi tuyển công chức cho các cơ quan Đảng, đoàn thể cấp huyện, cấp tỉnh là 39 chỉ tiêu cho 38 vị trí việc làm, cụ thể:

- Tuyển dụng công chức ngạch chuyên viên: 37 chỉ tiêu;

- Tuyển dụng công chức ngạch kế toán viên: 02 chỉ tiêu.

(Đính kèm Phụ lục II danh sách vị trí, chỉ tiêu, yêu cầu tuyển dụng công chức cho các cơ quan Đảng, đoàn thể cấp huyện, cấp tỉnh)

III. ƯU TIÊN TRONG THI TUYỂN CÔNG CHỨC

1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển công chức theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP, như sau:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng **7,5** điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị

nhiệm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

2. Trường hợp người dự thi tuyển công chức thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

IV. NỘI DUNG, HÌNH THỨC THI TUYỂN

1. Thi tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng thi theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP, như sau:

1.1. Vòng 1: thi trắc nghiệm được thực hiện bằng hình thức thi trên máy vi tính và sử dụng phần mềm thi trắc nghiệm trên máy vi tính của Trường Đại học Trà Vinh để tổ chức thi tuyển công chức trên máy vi tính.

a) Nội dung thi trắc nghiệm gồm 2 phần:

- Phần I: kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; chức trách, nhiệm vụ của công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển. Thời gian thi 60 phút.

- Phần II: ngoại ngữ 30 câu hỏi tiếng Anh. Thời gian thi 30 phút. Miễn phần thi ngoại ngữ (vòng 1) đối với các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ;

+ Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam. Đối với các trường hợp này, văn bằng phải được cơ quan có thẩm quyền chứng nhận, công nhận;

+ Người dự tuyển vào công chức công tác ở cơ quan cấp huyện, cấp tỉnh đóng trên địa bàn thuộc vùng dân tộc thiểu số là người dân tộc thiểu số hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp (trong đó: căn cứ vào Phiếu đăng ký dự tuyển để xác định miễn thi đối với người dân tộc thiểu số; vùng dân tộc thiểu số được căn cứ theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 -

2020; cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có thẩm quyền cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Do tổ chức thi tuyển công chức trên máy vi tính nên nội dung thi trắc nghiệm không có phần thi tin học.

b) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi theo quy định (phần I: kiến thức chung; phần II: tiếng Anh), nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2 theo quy định.

- Do tổ chức thi vòng 1 trên máy vi tính nên thí sinh được biết kết quả ngay sau khi làm bài thi trên máy vi tính và không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1 trên máy vi tính.

- Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc thi vòng 1 theo quy định sẽ có thông báo triệu tập thí sinh dự thi vòng 2. Chậm nhất là 15 ngày sau ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức thi vòng 2.

1.2. Vòng 2: thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Nội dung thi: kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

b) Hình thức thi: thi viết.

c) Thang điểm thi viết: 100 điểm.

d) Thời gian thi viết: 180 phút.

2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức:

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 theo quy định này đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên tại Mục III Thông báo này (nếu có ưu tiên) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên tại Mục III Thông báo này (nếu có ưu tiên) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được người trúng tuyển thì xét trúng tuyển theo thứ tự như sau: (1) là đội viên, sinh viên, viên chức ngành nông nghiệp thuộc các Đề án của Trung ương, của tỉnh đưa về làm việc tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; (2) tốt nghiệp đại học hệ chính quy; (3) xếp hạng tốt nghiệp đại học

(theo thứ tự: Xuất sắc, giỏi); (4) người dự tuyển là nữ; (5) người dân tộc thiểu số. Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định người trúng tuyển theo thẩm quyền.

b) Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

V. ĐĂNG KÝ THI TUYỂN CÔNG CHỨC

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển:

Người đăng ký thi tuyển công chức nộp trực tiếp tại địa điểm tiếp nhận hoặc gửi theo đường bưu chính hồ sơ dự thi tuyển công chức, gồm:

- Phiếu đăng ký thi tuyển công chức theo mẫu kèm theo Thông báo này, cụ thể:

+ Mẫu số 01: Đối với đăng ký thi tuyển làm công chức trong các cơ quan của Nhà nước cấp huyện, cấp tỉnh;

+ Mẫu số 02: Đối với đăng ký thi tuyển làm công chức trong các cơ quan của Đảng, đoàn thể cấp huyện, cấp tỉnh;

- Ba (03) phong bì được dán tem sẵn và ghi rõ địa chỉ liên lạc để gửi các thông báo có liên quan; 03 ảnh 3x4 có ghi rõ họ và tên để làm thẻ dự thi, danh sách ảnh. Thí sinh có thể nộp đồng thời với Phiếu đăng ký thi tuyển hoặc nộp cùng với việc đóng phí dự thi khi có thông báo danh sách đủ điều kiện dự thi.

- Để giúp việc tổng hợp, xác định về điều kiện dự thi được thuận lợi, người đăng ký dự tuyển có thể nộp bản photo (không cần yêu cầu chứng thực/công chứng/sao y): bằng tốt nghiệp đại học, bằng điểm đại học, chứng chỉ ngoại ngữ (hoặc chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số), chứng chỉ tin học đồng thời với Phiếu đăng ký thi tuyển (nếu văn bằng, chứng chỉ, bằng điểm là tiếng nước ngoài thì nộp kèm theo bản dịch sang tiếng Việt Nam). Trường hợp các thông tin về đào tạo, bồi dưỡng, đối tượng ưu tiên, điều kiện miễn thi ghi trên Phiếu đăng ký thi tuyển không rõ hoặc chưa đủ cơ sở để thẩm định thì Hội đồng tuyển dụng thông báo đến người đăng ký dự tuyển bổ sung bản sao văn bằng, chứng chỉ hoặc hồ sơ có liên quan.

2. Thời hạn nhận hồ sơ đăng ký thi tuyển công chức:

Kể từ ngày 02 tháng 12 năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020 (đối với hồ sơ đăng ký dự tuyển gửi theo đường bưu chính sẽ được căn cứ theo dấu của bưu điện).

3. Địa điểm tiếp nhận hồ sơ đăng ký thi tuyển công chức:

- Địa chỉ tiếp nhận trực tiếp (theo giờ hành chính) hoặc gửi theo đường bưu chính: Văn phòng Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh, số 52A, đường Lê Lợi, Phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Số điện thoại để liên hệ: 0294.3852.612 (Văn phòng Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh nếu có thắc mắc liên quan đến việc gửi, nhận hồ sơ đăng ký thi tuyển), 0294.3853.844 (Phòng Công chức, Viên chức Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh nếu có thắc mắc liên quan đến các quy định về điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký thi tuyển...).

Đối với những thắc mắc liên quan đến việc xác định yêu cầu ngành, chuyên ngành đào tạo đối với vị trí việc làm có chỉ tiêu tuyển dụng công chức sẽ do các cơ quan đăng ký chỉ tiêu tuyển dụng công chức giải đáp (ngành, chuyên ngành đào tạo do các cơ quan đăng ký chỉ tiêu tuyển dụng công chức xác định và yêu cầu).

VI. THỜI GIAN TỔ CHỨC THI TUYỂN VÀ PHÍ THI TUYỂN CÔNG CHỨC

Trước ngày thi ít nhất 15 ngày, Hội đồng thi tuyển công chức sẽ gửi thông báo triệu tập thí sinh dự thi (có đăng trên trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh), trong đó: thông báo cụ thể thời gian, địa điểm làm thủ tục dự thi; thu lệ phí thi; thời gian, địa điểm tổ chức hướng dẫn ôn tập; thời gian, địa điểm tổ chức thi; hình thức thi, thời gian tổ chức các vòng thi, phần thi, môn thi đến các thí sinh dự thi.

1. Thời gian thi tuyển:

Dự kiến tổ chức thi trong tháng 01 năm 2021, ngày thi cụ thể sẽ có thông báo đến thí sinh.

2. Hướng dẫn ôn tập:

Sở Nội vụ có tổ chức hướng dẫn cho thí sinh việc nghiên cứu các tài liệu, phương pháp làm bài thi trắc nghiệm trên phần mềm máy vi tính; thời gian cụ thể sẽ có thông báo.

3. Địa điểm hướng dẫn ôn tập và thi:

Trường Đại học Trà Vinh, số 126 đường Nguyễn Thiện Thành, Khóm 4, Phường 5, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

4. Phí dự thi tuyển:

Thí sinh đủ điều kiện dự thi phải nộp phí dự thi tuyển công chức theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. Hội đồng thi tuyển công chức sẽ có thông báo cụ thể về mức thu, thời gian và địa điểm nộp phí dự thi tuyển công chức (dự kiến 500.000đ/thí sinh).

Sở Nội vụ thông báo đến các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; công khai trên trang thông tin điện tử và các phương tiện

thông tin đại chúng. Người đủ tiêu chuẩn, điều kiện có quyền đăng ký dự tuyển (*đính kèm các phục lục, văn bản có liên quan*).

Nơi nhận:

- CT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;
- TT. Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh Trà Vinh;
- Trường Đại học Trà Vinh;
- Phòng ANCTNB Công an tỉnh Trà Vinh;
- Cơ quan Tổ chức - Nội vụ các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Trà Vinh, Đài PTTH Trà Vinh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Trà Vinh;
- Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, CCVC.

GIÁM ĐỐC

Bùi Thành Thương